

Số: /BC-UBND

Ba Tô, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/ĐH ngày 26/6/2020 của Đảng bộ huyện Ba Tô

Thực hiện Công văn số 306-CV/ĐU ngày 24/5/2023 của Đảng ủy xã Ba Tô đề nghị cung cấp số liệu phục vụ Đoàn giám sát của Huyện ủy.

Ủy ban nhân dân xã Ba Tô báo cáo đánh giá, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Cụ thể như sau:

I. Tổ chức triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, Nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ XX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025. Bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn (2021-2025). Để thực hiện một cách triệt để, có trọng tâm, trọng điểm, UBND xã đã chỉ đạo các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

1. Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm: 06%, đạt 85,71% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 7-8%/năm)

(2) Tổng giá trị sản xuất:

- Năm 2020: 132,481 tỷ đồng, đạt 6,25% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 2.117,68 tỷ đồng). Trong đó: Nông, lâm và thủy sản (N-L-TS): 112,608 tỷ đồng; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (CN-TTCN-XD): 13,248 tỷ đồng; Thương mại - dịch vụ (TM-DV): 6,624 tỷ đồng.

- Năm 2021: 138,839 tỷ đồng, đạt 6,55% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 2.117,68 tỷ đồng). Trong đó Nông - Lâm - Ngư nghiệp ước đạt 117,238 tỷ đồng; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng ước đạt 13,711 tỷ đồng; Thương mại dịch vụ ước đạt 6,888 tỷ đồng.

- Năm 2022: Thực hiện 161,16 tỷ đồng, đạt 7,61% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 2.117,68 tỷ đồng). Trong đó Nông - Lâm - Ngư nghiệp ước đạt 128,96 tỷ đồng; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng ước đạt 15,08 tỷ đồng; Thương mại dịch vụ ước đạt 7,57 tỷ đồng

- Năm 2023: Ước đạt 183,421 tỷ đồng, đạt 8,66% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 2.117,68 tỷ đồng).

(3) Cơ cấu kinh tế:

- Năm 2020: Nông, lâm và thủy sản (*N-L-TS*): 50% đạt 96,15% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 52-53%); Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (*CN-TTCN-XD*): 9,9% đạt 30,9% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 32-33%); Thương mại - dịch vụ (*TM-DV*): 4,99%, đạt 31,18% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 16-17%)

- Năm 2021: Nông, lâm và thủy sản (*N-L-TS*): 84,4% đạt 162,3% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 52-53%); Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (*CN-TTCN-XD*): 9,87% đạt 30,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 32-33%); Thương mại - dịch vụ (*TM-DV*): 4,96%, đạt 31% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 16-17%)

- Năm 2022: Nông, lâm và thủy sản (*N-L-TS*): 80% đạt 153,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 52-53%); Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (*CN-TTCN-XD*): 9,32% đạt 29,12% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 32-33%); Thương mại - dịch vụ (*TM-DV*): 4,69%, đạt 29,31% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 16-17%)

- Năm 2023: Nông, lâm và thủy sản (*N-L-TS*): 50% đạt 96,15% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 52-53%); Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (*CN-TTCN-XD*): 9,9% đạt 30,9% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 32-33%); Thương mại - dịch vụ (*TM-DV*): 4,99%, đạt 31,18% so với Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 52-53-16-17%)

(4) Giá trị sản xuất bình quân đầu người:

- Năm 2020: 20.019.338 đồng/người/năm, đạt 50% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 40-45 triệu đồng/người/năm).

- Năm 2021: 21,978 triệu đồng/người/năm, đạt 54,94% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 40-45 triệu đồng/người/năm)

- Năm 2022: 23,70 triệu đồng/người/năm đạt 59,25% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 40-45 triệu đồng/người/năm)

- Năm 2023: Ước thực hiện 24,518 triệu đồng/người/năm, đạt 61,29% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 40-45 triệu đồng/người/năm)

(5) Phân đầu thu ngân sách đạt và vượt dự toán được giao:

- Năm 2020: Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã ước đạt 113 % dự toán huyện, xã giao. Tổng thu ngân sách xã được hưởng ước đạt 70% dự toán huyện, xã giao.

- Năm 2021: Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã là 5,591 tỷ đồng, đạt 88% KH huyện giao; Thu xã hưởng 84,013 triệu đồng, đạt 93% KH huyện giao;

- Năm 2022: Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã đến ngày 26/10/2022 là 5.113.860.000 tỷ đồng, đạt 83% KH huyện giao; Thu xã hưởng 43 triệu đồng, đạt 36% KH huyện giao;

(6) Số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới bình quân xã:

- Từ năm 2020 - 2022: Các tiêu chí đã đạt 10/19 tiêu chí đạt 64,39% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 15,53 tiêu chí)

- Năm 2023: Các tiêu chí đã đạt 7/19 tiêu chí đạt 45% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 15,53 tiêu chí)

2. Các chỉ tiêu về Văn hóa – Xã hội

(7) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia: Từ năm 2020 đến năm 2023 trên địa bàn xã Ba Tô chưa có trường nào đạt chuẩn quốc gia, so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (chưa đạt)

(8) 100% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế: Trạm y tế xã Ba Tô đạt chuẩn quốc gia về y tế từ năm 2015 đến nay.

(9) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,11%/năm đạt 12,9% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 0,85%)

(10) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân 97% đạt 100 % so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: trên 97%%)

(11) Đến năm 2025, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội khoảng 85% đạt 92,22% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 92,18%); Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt khoảng 25% đạt 83,33% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 30%)

(12) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân khoảng từ 4%/năm đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 4-6%)

(13) Đến năm 2025, có 85% dân cư nông thôn sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh, đạt 89,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 95%)

(14) 95% chất thải y tế, rác sinh hoạt được xử lý đạt 95% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 100%)

(15) Hằng năm khai thác và trồng lại 50 ha rừng đạt 0,66% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 7.500 ha); tỷ lệ chẻ phủ của rừng đạt 65% đạt 95,5% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 68%)

3. Các chỉ tiêu về Quốc phòng, an ninh

(16) Giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng hằng năm (2020-2023): 100% đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 100%)

(17) Hằng năm, xây dựng xã vững mạnh về quốc phòng đạt: 100%, xã vững mạnh toàn diện: 50% đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện.

(18) Phần đầu hằng năm xây dựng ít nhất 80% xã đạt chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*” đạt 88,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: 90%)

4. Chỉ tiêu về tổ chức, hoạt động chính quyền

(20) Chính quyền được xếp loại hằng năm:

- Năm 2020: Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên)

- Năm 2021: Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên)

- Năm 2022: Hoàn thành nhiệm vụ đạt 89% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện (NQ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên)

III. Những nhiệm vụ chủ yếu

1. Lĩnh vực kinh tế

-Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp năm 2023 đảm bảo năng suất, chất lượng. Triển khai phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, và kế hoạch phát triển chăn nuôi gắn với bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (**OCOP**). Chú trọng công tác phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và nâng cao thu nhập cho người nông dân.

-Phát triển kinh tế lâm nghiệp, triển khai có hiệu quả Phương án quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ; huy động nhân dân để xây dựng các công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương và giao thông nội đồng, mở rộng diện tích nước tưới của các tuyến kênh thủy lợi nhằm nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng.

- Xây dựng chương trình công tác, rà soát, đánh giá kết quả từng nội dung tiêu chí, xác định kế hoạch, lộ trình tiếp tục đầu tư, phần đầu giữ vững và nâng chuẩn đối với các tiêu chí nông thôn mới đã đạt. Tích cực tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức và huy động sức dân trong thực hiện bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

-Tăng cường công tác quản lý quy hoạch và thực hiện quy hoạch không để tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép xảy ra. Phối hợp với cơ quan cấp trên, thực hiện công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2022. Kiên quyết xử lý những đối tượng làm nhà trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích, lấn chiếm đất công. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh môi trường, đặc biệt các hộ chăn nuôi gần khu dân cư.

- Triển khai xây dựng đường bê tông theo chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục liên kết các khâu cung ứng giống, vật tư và bao tiêu sản phẩm theo chuỗi liên kết. Tìm kiếm thị trường đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp, rà soát theo dõi để thành lập hồ trợ HTX để đi vào hoạt động.

Để đảm bảo được nhu cầu nguồn thu - chi, UBND xã cần tập trung quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ, chống thất thu, nợ đọng; Bảo đảm định mức chi thường xuyên tại cơ quan; Tập trung thu ngân sách, cần quan tâm việc thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, tăng cường việc kiểm tra, quản lý thu chi ngân sách. Kiểm tra rà soát diện tích đất công ích trên địa bàn xã

2. Lĩnh vực văn hoá xã hội

- Thực tốt công tác chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giải quyết tố những vấn đề bức thiết; tăng cường công tác quản lý xã hội, đảm bảo an ninh xã hội, an ninh con người; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội.

- Nâng cao hiệu quả tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, thiết thực và hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao xã và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ở khu dân cư”; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới”. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của đài truyền thanh xã nhằm phục vụ tốt công tác chỉ đạo, lãnh đạo và điều hành của UBND, xây dựng công thông tin điện tử xã.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục Mầm non chỉnh sửa theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GDĐT; Coi trọng giáo dục phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh. Nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học, đổi mới phương pháp dạy và học, gắn với ứng dụng CNTT. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học, THCS. Làm tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở 3 cấp học.

- Thực hiện tốt chức năng về quản lý nhà nước công tác dân tộc, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn xã đúng đối tượng, mục đích và đạt hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện đề án (giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số), các chương trình chính sách dân tộc khác trong năm 2023 và giai đoạn 2021-2025

- Nâng cao khả năng phòng chống dịch bệnh trong đó chú trọng về phòng chống dịch Covid-19. Thường xuyên có kế hoạch kiểm tra công tác vệ sinh ATTP. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chiến dịch truyền thông lòng ghép dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD. Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế toàn dân, vận động mọi nguồn

lực xây dựng, nâng chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, bảo đảm các công trình vệ sinh và tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch. Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Xây dựng thôn không có người vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình. Tuyên truyền, vận động từng bước khắc phục mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Đẩy mạnh công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống cho người có công cách mạng, triển khai có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo, các chính sách an sinh xã hội về khám chữa bệnh, hỗ trợ giáo dục, y tế, hỗ trợ nhà ở, chính sách tín dụng cho hộ nghèo, học sinh, sinh viên nghèo vay vốn; huy động và lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực từ các chương trình, đề án giảm nghèo để giảm nghèo bền vững và khuyến khích thoát nghèo. Giải quyết dứt điểm các hồ sơ chính sách và tham mưu xét duyệt các hồ sơ chính sách mới đảm bảo quy định.

3. Lĩnh vực tổ chức nhà nước, Cải cách hành chính

- Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, nâng cao chỉ số cải cách hành chính giai đoạn 2021 -2025.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của chính quyền theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, cũng như nâng cao trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức. Tổng hợp đánh giá phân loại chính quyền cơ sở, phân loại cán bộ, công chức các năm.

- Đảm bảo tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, hạn chế khiếu nại đông người, vượt cấp và không để xảy ra điểm nóng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật sâu rộng trong nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện tốt công tác chứng thực, hộ tịch, nâng cao công tác hòa giải cho hòa giải viên. Đảm bảo trẻ em sinh ra được cấp giấy khai sinh đạt 100%; Đăng ký kết hôn đúng độ tuổi và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Lĩnh vực Quốc phòng, An ninh

- Duy trì nghiêm túc các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương trong năm, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên theo chỉ tiêu, kế hoạch, đảm bảo an ninh trật tự các ngày lễ và các sự kiện chính trị trong năm, 100% tham gia các đợt huấn luyện, hội thi, hội thao, theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh trên địa bàn, tập trung công tác phòng, chống các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội trên địa bàn; Tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý các trường hợp vi phạm luật giao thông đường bộ, nhằm hạn chế tai nạn giao thông; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về phòng chống tác hại của rượu, bia, để nâng cao ý thức của người dân. Tổ chức mở “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng nền Quốc phòng toàn dân và An ninh nhân dân vững mạnh; luôn đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Trên đây là Kết quả rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/ĐH ngày 26/6/2020 của Đảng bộ huyện Ba Tơ.

UBND xã Ba Tô kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- MT, các hội đoàn thể xã;
- Các cơ quan, ban ngành xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Hiền